TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 07 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Hồ Văn C, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị M thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị M thống nhất khai ba người con chung là Hồ Thanh Đ sinh năm 1978, Hồ Thị D sinh năm 1981 và Hồ Chí T sinh năm 1984 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị M thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Ông Hồ Văn C và bà Phạm Thị M thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Hồ Văn C là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền án phí và được Tòa án chấp nhận. Nên ông Hồ Văn C được miễn nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Chí Điền